

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy trình thẩm định, hồ sơ, mẫu biểu chi phí xuất đã có định mức tại cửa kho và chi phí xuất tối đa ngoài cửa kho hàng dự trữ quốc gia thực hiện cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Pháp lệnh giá số 40/2002/PL-UBTVQH10 ngày 26/4/2002 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Pháp lệnh dự trữ quốc gia số 17/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29/4/2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Nghị định số 196/2004/NĐ-CP ngày 02/12/2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Dự trữ quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giá,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy trình thẩm định, hồ sơ, mẫu biểu chi phí xuất đã có định mức tại cửa kho và chi phí xuất tối đa ngoài cửa kho hàng dự trữ quốc gia thực hiện cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Quản lý giá, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước và thủ trưởng các đơn vị có liên quan được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ xuất hàng dự trữ quốc gia thực hiện cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Tổng cục DTNN, các Cục DTNNKV thuộc Tổng cục DTNN;
- Bộ NN&PTNT; Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, QLГ.



**QUY TRÌNH  
THẨM ĐỊNH, HỒ SƠ, MẪU BIỂU  
CHI PHÍ XUẤT ĐÃ CÓ ĐỊNH MỨC TẠI CỬA KHO VÀ CHI PHÍ XUẤT  
TỐI ĐA NGOÀI CỬA KHO HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA THỰC HIỆN  
CỨU TRỢ, HỖ TRỢ VÀ VIỆN TRỢ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 82 /QĐ-BTC ngày 12/01/2012  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Quy trình này hướng dẫn về thẩm định, hồ sơ, mẫu biểu chi phí xuất đã có định mức tại cửa kho và chi phí xuất tối đa ngoài cửa kho hàng dự trữ từ nguồn dự trữ quốc gia có sử dụng tiền từ ngân sách Nhà nước thực hiện cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ.

2. Quy trình này áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ xuất, cấp hàng từ nguồn dự trữ quốc gia có sử dụng tiền từ ngân sách Nhà nước để phục vụ xuất cấp hàng cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ .

3. Quy trình này chỉ áp dụng đối với việc xuất một số mặt hàng dự trữ quốc gia như lương thực (thóc, gạo), vật tư, thiết bị cứu hộ, cứu nạn, muối ăn, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, giống cây trồng và hạt giống bông.

**II. HỒ SƠ CHI PHÍ XUẤT**

1. Quyết định xuất, cấp hàng dự trữ quốc gia của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Quyết định phân bổ số lượng hàng xuất, cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hay cơ quan có thẩm quyền của địa phương nơi nhận hàng.

3. Bảng tính toán chi tiết, chứng từ hợp lý, hợp lệ và các tài liệu khác có liên quan đến số lượng hàng hoá xuất, cấp dự trữ quốc gia thực hiện cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ của Cục Dự trữ Nhà nước các khu vực, các đơn vị trực tiếp quản lý hàng dự trữ quốc gia (sao y bản chính).

4. Văn bản đề nghị và biểu mẫu theo hướng dẫn tại phụ lục số 1, 2 và 3 kèm theo Quy trình này.



### III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRONG VIỆC TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ HỒ SƠ

#### 1. Trách nhiệm các Bộ, ngành trực tiếp quản lý:

Trong thời gian không quá 7 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ về chi phí xuất hàng dự trữ quốc gia thực hiện cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ (sau đây gọi là hồ sơ) của các đơn vị dự trữ trực thuộc các Bộ, ngành hoặc các đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ xuất, cấp hàng cứu trợ từ nguồn dự trữ quốc gia, các Bộ, ngành quản lý trực tiếp có trách nhiệm xem xét, phê duyệt và có văn bản (kèm theo hồ sơ của đơn vị đề nghị) gửi Cục Quản lý giá thẩm định, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

#### 2. Trách nhiệm Tổng cục Dự trữ Nhà nước:

Trong thời gian không quá 7 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ về chi phí xuất, cấp hàng dự trữ quốc gia thực hiện cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ của các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực, Tổng cục Dự trữ Nhà nước có trách nhiệm xem xét, phê duyệt và có văn bản (kèm theo hồ sơ của đơn vị đề nghị) gửi Cục Quản lý giá thẩm định, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

#### 3. Trách nhiệm Cục Quản lý giá:

- Trong thời gian không quá 7 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại mục II của các Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia và Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Cục Quản lý giá thẩm định trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại Mục II Quy trình này, trong vòng 4 ngày làm việc Cục Quản lý giá có văn bản đề nghị các Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia và Tổng cục Dự trữ Nhà nước bổ sung đầy đủ hồ sơ để Cục Quản lý giá thẩm định trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định. ✓

KT. BỘ TRƯỞNG  
TÀI CHÍNH  
  
Trần Văn Hiếu

**PHỤ LỤC SỐ 1:**

**BIỂU MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH  
PHƯƠNG ÁN CHI PHÍ XUẤT HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2012  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

<p style="text-align: center;">Tên đơn vị _____</p> <p style="text-align: center;">Số ...../ .....</p> <p style="text-align: center;"><i>V/v thẩm định phương án chi phí xuất hàng dự trữ quốc gia</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập-Tự do-Hạnh phúc</b></p> <p style="text-align: center;">_____</p> <p style="text-align: right;">..... , ngày ... tháng ... năm .....</p>
--	---

Kính gửi: Cục Quản lý giá.

Căn cứ;

Căn cứ;

.....

Căn cứ Thông tư số.....về việc hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo cho xuất, cấp hàng dự trữ quốc gia để cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ;

Sau khi xem xét và phê duyệt dự toán chi phí xuất, cấp hàng từ nguồn dự trữ quốc gia của (tên đơn vị thực hiện xuất, cấp hàng dự trữ quốc gia thực hiện cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ), (tên Bộ, ngành đề nghị thẩm định phương án giá) đề nghị tổng mức chi phí xuất (số lượng và tên hàng hoá xuất, cấp) là.....đồng.

- Nguyên nhân tăng/giảm:.....(nếu có).

**BẢNG CHI TIẾT KIỂM TRA**

STT	KHOẢN MỤC	PHƯƠNG ÁN CỦA ĐƠN VỊ	SỐ KIỂM TRA	TĂNG/ GIẢM	NGUYÊN NHÂN
1					
2					
3					
.....					

*(kèm theo phương án giá, hồ sơ và các báo cáo của đơn vị).*

Đề nghị Cục Quản lý giá xem xét thẩm định và trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

*(Ghi chú: Mẫu văn bản này dành cho Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia và Tổng cục Dự trữ Nhà nước).*



**PHỤ LỤC SỐ 2:**

**BIỂU MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ XEM XÉT,  
PHÊ DUYỆT DỰ TOÁN CHI PHÍ XUẤT HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2012  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

Tên đơn vị <hr/> Số ...../ ..... V/v dự toán chi phí xuất hàng dự trữ quốc gia	<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập-Tự do-Hạnh phúc</b> <hr/> ..... , ngày ... tháng ... năm .....
---	---

Kính gửi: (tên Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia).

Căn cứ;

Căn cứ;

.....

Căn cứ Thông tư số.....về việc hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo cho xuất, cấp hàng dự trữ quốc gia để cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ;

(tên đơn vị thực hiện nhiệm vụ xuất, cấp hàng dự trữ quốc gia thực hiện cứu trợ, hỗ trợ và viện trợ) đã lập dự toán chi phí xuất, cấp (số lượng và tên hàng hoá xuất, cấp) và đề nghị tổng chi phí xuất là.....đồng

(có dự toán và hồ sơ kèm theo )

Đề nghị (tên Bộ, ngành quản lý hàng dự trữ quốc gia) xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Ghi chú: Mẫu văn bản này dành cho đơn vị thực hiện nhiệm vụ xuất, cấp hàng dự trữ quốc gia).

**PHỤ LỤC SỐ 3:****BIỂU MẪU VỀ NỘI DUNG DỰ TOÁN  
CHI PHÍ XUẤT HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-BTC ngày 12 tháng 01 năm 2012  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

<b>STT</b>	<b>KHOẢN MỤC</b>	<b>Thành tiền</b>
<b>I</b>	<b>Chi phí xuất tại cửa kho</b>	
<b>1</b>	<b>Chi phí xuất tại cửa kho đã có định mức (= số lượng x định mức) (Định mức theo quy định của Bộ Tài chính ban hành)</b>	
<b>2</b>	<b>Chi phí xuất tại cửa kho chưa có định mức</b>	
	+ Chi phí phục vụ cho công tác triển khai thực hiện	
	+ Chi kiểm tra danh mục, quy cách, số lượng, chất lượng hàng hoá; hồ sơ, tài liệu có liên quan	
	+ Chi đóng gói, hạ kiệu, bốc xếp qua cân, bốc giao lên phương tiện, chi phí thuê phương tiện bốc dỡ (nếu có)	
	+ Chi lắp đặt, nổ thử máy tại chỗ, hướng dẫn sử dụng (nếu có)	
	+ Chi phí công tác phí, làm đêm, thêm giờ; thông tin liên lạc	
	+ Chi mua sắm, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng các trang thiết bị, dụng cụ dùng trong quá trình xuất cấp hàng cứu trợ	
	+ Chi phí in ấn tài liệu, văn phòng phẩm	
	+ Chi phí khác có liên quan đến xuất hàng tại cửa kho dự trữ	
<b>II</b>	<b>Chi phí xuất ngoài cửa kho</b>	
<b>1</b>	<b>Chi phí tổ chức chỉ đạo, giao nhận hàng:</b>	
	+ Chi hội nghị triển khai, hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ (nếu có)	
	+ Chi phí đi lại phục vụ công tác ký kết hợp đồng, giao nhận, thanh quyết toán hợp đồng giao nhận	
	+ Chi các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (băng rôn khẩu hiệu, báo, đài phát thanh, truyền hình)	

<b>2</b>	<b>Chi phí vận chuyển (nếu có)</b>	
	+ Chi phí vận chuyển	
	+ Phí cầu đường	
	+ Chi phí chằng buộc, áp tải, hao hụt	
	+ Chi phí bảo hiểm hàng hóa trong quá trình vận chuyển (nếu có)	
	+ Chi phí chờ đợi của phương tiện (nếu có)	
<b>3</b>	<b>Chi cho đoàn công tác ra nước ngoài thực hiện nhiệm vụ xuất, cấp hàng dự trữ quốc gia để viện trợ do cấp có thẩm quyền quyết định (nếu có)</b>	
<b>4</b>	<b>Chi phí mua bao bì mới đóng gói hoặc thay thế và dự phòng bao bì rách vỡ, in market, sang bao, xếp kiêu chờ (nếu có)</b>	
<b>5</b>	<b>Chi cho các hoạt động khác có liên quan trực tiếp đến công tác xuất, cấp hàng cứu trợ như: phí chuyển tải, phí bốc xếp sang phương tiện (nếu có)</b>	